

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN TỈNH LAI CHÂU Số: 11/2018/QĐST- DS	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> <i>Than Uyên, ngày 06 tháng 02 năm 2018</i>
--	---

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018 về: "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị N, sinh năm: 1986;

Cư trú tại: Bản C xã T H. T, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Đ, sinh năm: 1978;

Cư trú tại: khu A, thị trấn A, huyện v tỉnh Yên Bái.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị N và anh Đ giao cháu L sinh ngày 15/5/2010 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu L thành niên (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L là: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) mỗi tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 3/2018.

Anh Đ có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị N. Chị N có quyền yêu cầu anh Đ cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị N và anh Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm; Anh Đ phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị N và anh Đ để chị N nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0002920 ngày 17/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS huyện;
- Các đương sự;
- THA dân sự ;
- Lưu HS -TA.

THẨM PHÁN

Giang Thị Vượng